UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 335 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 31 tháng 12 năm 2025*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Thực hiện Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả số 50/2010/QH12 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả số 77/2025/QH15 (có hiệu lực từ ngày 01/01/2026); Luật Điện lực số 61/2024/QH15 (có hiệu lực từ ngày 01/02/2025); Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14; Quyết định số 280/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 – 2030 và các Nghị quyết, Quy hoạch, Chỉ thị, Chương trình liên quan; Quyết định số 389/QĐ-UBND ngày 06/3/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 20/6/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn sửa đổi, bổ sung một số nội dung Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn ban hành kèm theo Quyết định số 389/QĐ-UBND ngày 06/3/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh; Công văn số 9893/BCT-ĐCK ngày 15/12/2025 của Bộ Công Thương về việc xây dựng Kế hoạch giai đoạn 2026-2030 Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH

1. Mục tiêu tổng quát

1.1. Góp phần thực hiện mục tiêu chung của Chương trình quốc gia về Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2026-2030.

Huy động mọi nguồn lực trên địa bàn tỉnh thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả thông qua việc triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp quản lý nhà nước, hỗ trợ kỹ thuật, nghiên cứu khoa học công nghệ và phát triển sản phẩm, chuyển đổi thị trường, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, tranh thủ kinh nghiệm và sự hỗ trợ của cộng đồng quốc tế trong lĩnh vực sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

Hình thành thói quen sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong mọi hoạt động của xã hội trên địa bàn tỉnh; giảm cường độ năng lượng trong các ngành

nghề, lĩnh vực, nhất là các ngành kinh tế trọng điểm tiêu thụ nhiều năng lượng và các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm; hướng tới mục tiêu tăng trưởng xanh và phát triển bền vững.

1.2. Góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, phát triển bền vững, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu của địa phương

Nâng cao nhận thức của các tổ chức, cá nhân về sử dụng năng lượng; hình thành thói quen về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong mọi hoạt động của xã hội, góp phần bảo vệ môi trường, giảm tối đa mức độ ô nhiễm, tăng cường bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

Giảm cường độ năng lượng trong các ngành nghề, lĩnh vực kinh tế; tiết kiệm năng lượng trở thành hoạt động thường xuyên đối với các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm và các ngành kinh tế trọng điểm tiêu thụ nhiều năng lượng trên địa bàn tỉnh; hướng tới mục tiêu tăng trưởng xanh và phát triển bền vững.

Tiết kiệm nguồn tài nguyên thiên nhiên, ưu tiên khai thác hợp lý các nguồn tài nguyên năng lượng tái tạo để phát triển xã hội bền vững.

Triển khai có hiệu quả Quyết định số 2068/QĐ-TTg ngày 25/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển năng lượng tái tạo của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Phấn đấu tiết kiệm từ 7% - 9% tổng mức tiêu thụ năng lượng so với dự báo hiện nay; thay thế các thiết bị lạc hậu, sử dụng nhiều năng lượng bằng các thiết bị mới tiết kiệm năng lượng tại các đơn vị sản xuất, kinh doanh (từ 20% - 30%) và các cơ quan, công sở trên địa bàn tỉnh (từ 50% - 70%);

- Nhân rộng các mô hình điển hình về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, tòa nhà, chiếu sáng công cộng, hộ gia đình;

- Thực hiện việc quản lý bắt buộc theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình xây dựng sử dụng năng lượng hiệu quả đối với 100% các tòa nhà xây dựng mới hoặc cải tạo có quy mô thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy chuẩn;

- Tổ chức thực hiện hệ thống chiếu sáng đô thị bảo đảm hiện đại văn minh, hiệu quả nhằm giảm khoảng 40% tổng mức tiêu thụ điện năng so với dự báo. Đến năm 2030 hoàn thành việc thay thế đèn cao áp công suất lớn bằng đèn Led tiết kiệm điện tại các tuyến phố trên địa bàn các phương và một số tuyến phố chính tại trung tâm các xã trung tâm; đầu tư ứng dụng, lắp đặt thiết bị điều khiển hiện đại, tiết kiệm điện cho hệ thống chiếu sáng công cộng;

- Phấn đấu đạt 90% khu công nghiệp và 90% cụm công nghiệp được tiếp cận, áp dụng các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;

- Đạt 100% trường học có hoạt động tuyên truyền, giảng dạy về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các trường học;

- Tham gia tổ chức đào tạo và cấp chứng chỉ quản lý năng lượng cho hơn 150 cán bộ kỹ thuật thuộc các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm trên địa bàn tỉnh;

- Ứng dụng các giải pháp, thiết bị chiếu sáng hiệu suất cao, tiết kiệm điện cho 100% công trình chiếu sáng công cộng xây dựng mới và cải tạo lại;

- Áp dụng công nghệ hiện đại nhằm nâng cao chất lượng điện phân phối, phát triển lưới điện thông minh, giảm tổn thất điện năng. Phấn đấu đến năm 2030, tổn thất điện năng còn dưới 6%.

II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2026 - 2030 nhằm tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình quốc gia về SDNLTKHQ giai đoạn 2019-2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 280/QĐ-TTg ngày 13/3/2019, triển khai thực hiện Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả năm 2025 (chính thực có hiệu lực từ 01/01/2026) và các quy định của pháp luật có liên quan đến sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Kế hoạch hướng tới mục tiêu nâng cao nhận thức của các tổ chức, cá nhân về sử dụng tiết kiệm năng lượng, tạo chuyển biến từ nhận thức sang hành động cụ thể nhằm đạt được một số chỉ tiêu về tổng mức tiết kiệm năng lượng, mang lại lợi ích về kinh tế - xã hội (KT-XH), đồng thời góp phần bảo vệ môi trường, khai thác hợp lý các nguồn tài nguyên năng lượng, thực hiện phát triển KT-XH bền vững.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao vai trò quản lý nhà nước về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

a) Xây dựng kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả gắn với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và các xã, phường.

b) Triển khai, hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Từng bước xây dựng hệ thống quản lý, ban hành các quy định, hướng dẫn sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả: Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức và năng lực thực hiện các đề tài, đề án, nội dung của Chương trình cho các cán bộ ở các sở, ngành và các địa phương trên địa bàn tỉnh.

c) Xây dựng các cơ chế, chính sách khuyến khích ứng dụng công nghệ, thiết bị có hiệu suất năng lượng cao và sản xuất sản phẩm tiết kiệm năng lượng; hỗ trợ nghiên cứu, ứng dụng các loại năng lượng mới, năng lượng tái tạo vào sản xuất, tiêu dùng.

d) Thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý các vi phạm trong việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả theo quy định của pháp luật.

đ) Đẩy mạnh hoạt động và nâng cao năng lực cho Trung tâm Xúc tiến Đầu

tư, Thương mại và Du lịch tỉnh để triển khai thực hiện chương trình: Cử cán bộ đi đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, mua sắm dụng cụ, thiết bị đo, kiểm, phân tích phục vụ cho công tác kiểm toán năng lượng.

2. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức cho cộng đồng, thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, bảo vệ môi trường

a) Xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch, chương trình truyền thông về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả thông qua các hình thức khác nhau (thực hiện các phóng sự, tờ rơi, pano áp phích, cung cấp thông tin, giải pháp tiết kiệm năng lượng, giới thiệu sản phẩm, thiết bị tiết kiệm năng lượng, tổ chức các phong trào tiết kiệm năng lượng,…) nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm về tiết kiệm năng lượng của cộng đồng, doanh nghiệp và xã hội. Xây dựng các chuyên đề, chuyên mục về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đăng tải định kỳ trên Báo và Phát thanh truyền hình Lạng Sơn và các đơn vị thông tin, truyền thông đóng trên địa bàn tỉnh.

b) Phát hành tờ rơi, sổ tay, sách hướng dẫn về các sản phẩm, thiết bị, công nghệ, các giải pháp tiết kiệm năng lượng đến các cơ quan, đơn vị, các cơ sở giáo dục, dạy nghề và cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh.

c) Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao nhận thức về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho các cán bộ quản lý nhà nước ở các sở, ngành, các địa phương và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

d) Tổ chức các buổi hội nghị tập huấn phổ biến các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đối với một số thiết bị gia dụng trong gia đình cho các hội viên phụ nữ, Đoàn thanh niên và Hội nông dân trên địa bàn tỉnh.

đ) Tổ chức các hoạt động ngoại khóa về giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả hoặc lồng ghép các nội dung giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả vào các môn học ở các cấp học phổ thông trên địa bàn tỉnh.

e) Lồng ghép có hiệu quả công tác tuyên truyền sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả vào các chương trình, đề án, hội thảo và nhiệm vụ chuyên môn có liên quan của các sở, ban, ngành, địa phương.

3. Phát triển năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, tạo nền móng cho tăng trưởng xanh và phát triển bền vững

Khuyến khích, đẩy mạnh việc đầu tư xây dựng các nhà máy sử dụng các nguồn năng lượng sạch như năng lượng sinh khối, năng lượng gió, năng lượng mặt trời, thủy điện…

4. Sử dụng công nghệ, trang thiết bị hiệu suất cao, tiết kiệm năng lượng

a) Phổ biến, hình thành và phát triển thị trường chuyển giao công nghệ tiết kiệm năng lượng; quảng bá, phân phối sản phẩm tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường.

b) Tổ chức hội thảo, hội chợ trưng bày, giới thiệu các sản phẩm tiết kiệm năng lượng nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tiếp cận các sản phẩm sử dụng năng lượng tiết, hiệu quả; Khuyến khích nghiên cứu, thử nghiệm và hỗ trợ ứng dụng các công nghệ tiết kiệm năng lượng, công nghệ số, công nghệ thông minh trong quản lý, giám sát và tối ưu hóa sử dụng năng lượng; Khuyến khích áp dụng các giải pháp đặt hàng, tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh nghiên cứu.

c) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện dán nhãn năng lượng và áp dụng mức hiệu suất năng lượng tối thiểu của các phương tiện, thiết bị trên địa bàn thuộc danh mục theo lộ trình quy định tại số 04/2017/QĐ-TTg ngày 09/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

d) Hỗ trợ kiểm tra việc sử dụng năng lượng, xây dựng mô hình quản lý năng lượng để nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, nhằm từng bước loại bỏ các trang thiết bị hiệu suất thấp.

5. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp

a) Hướng dẫn, yêu cầu các doanh nghiệp áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức về sử dụng năng lượng đã được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định; lựa chọn áp dụng quy trình và mô hình quản lý sản xuất tiên tiến, biện pháp công nghệ phù hợp và thiết bị công nghệ có hiệu suất năng lượng cao, sử dụng các dạng năng lượng thay thế có hiệu quả cao hơn trong dây chuyền sản xuất.

b) Tổ chức trình diễn các mô hình quản lý, công nghệ sản xuất và sản phẩm tiết kiệm năng lượng, năng lượng mới, năng lượng tái tạo, hướng dẫn các doanh nghiệp loại bỏ dần phương tiện, thiết bị có công nghệ lạc hậu, tiêu tốn nhiều năng lượng theo quy định.

c) Tư vấn, hỗ trợ các doanh nghiệp xây dựng mô hình quản lý năng lượng, kiểm toán năng lượng; nghiên cứu, đề xuất và thực hiện các giải pháp nhằm sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho doanh nghiệp.

d) Khuyến khích, hỗ trợ kinh phí, ưu đãi các đơn vị, doanh nghiệp thực hiện đầu tư các dự án nâng cấp, cải tiến, hợp lý hóa công nghệ nhằm sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

6. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các công trình xây dựng và cơ quan, công sở

a) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các nội dung của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình xây dựng sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, đồng thời xử lý nghiêm khi phát hiện các trường hợp vi phạm.

b) Khảo sát, đánh giá hiện trạng sử dụng năng lượng trong các cơ quan, công sở; xây dựng các mô hình tòa nhà công sở sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu

quả, tòa nhà sử dụng hệ thống điện năng lượng mặt trời, các mô hình chiếu sáng học đường tiết kiệm điện, bảo vệ thị lực cho học sinh. Hướng dẫn, giới thiệu, cung cấp thông tin về các mô hình, tòa nhà tiết kiệm năng lượng tới các đơn vị tư vấn thiết kế và các đơn vị quản lý tòa nhà để tham khảo, triển khai nhân rộng.

c) Tập huấn, nâng cao năng lực cho các cán bộ đơn vị quản lý tòa nhà, cán bộ tư vấn thiết kế, thẩm định, giám sát,… trong lĩnh vực xây dựng để thực hiện tốt việc áp dụng công nghệ sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong quá trình lập quy hoạch, thiết kế công trình, thẩm định, phê duyệt, tổ chức thi công phù hợp với quy chuẩn xây dựng.

d) Hỗ trợ các đơn vị quản lý tòa nhà thực hiện kiểm toán năng lượng; tư vấn và thực hiện các dự án đầu tư nâng cấp, cải tạo, sử dụng các trang thiết bị, sản phẩm có hiệu suất năng lượng cao. Xây dựng và từng bước áp dụng hệ thống (mô hình) quản lý năng lượng cho tòa nhà. Tổ chức tham gia cuộc vận động thực hiện "Công trình xanh", cuộc thi "Tòa nhà tiết kiệm năng lượng".

đ) Giám sát việc thực hiện định mức sử dụng năng lượng theo hướng dẫn tại Quyết định 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị; thực hiện nghiêm túc Quyết định số 68/2011/QĐ-TTg ngày 12/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục phương tiện, thiết bị tiết kiệm năng lượng được trang bị, mua sắm đối với cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước.

7. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong chiếu sáng công cộng

a) Xây dựng kế hoạch, biện pháp và áp dụng các giải pháp quản lý, tiêu chuẩn kỹ thuật trong hệ thống chiếu sáng công cộng nhằm tiết kiệm điện. Thực hiện thay thế lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng hiệu suất cao và công nghệ điều khiển hệ thống chiếu sáng công cộng hiện đại, tiết kiệm điện.

b) Xây dựng và nhân rộng các mô hình về chiếu sáng công cộng hiệu suất cao, tiết kiệm năng lượng, mô hình chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời trên địa bàn tỉnh.

8. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong gia đình

a) Tăng cường thực hiện các chương trình tuyên truyền, quảng bá, vận động người dân sử dụng các sản phẩm đèn chiếu sáng tiết kiệm năng lượng (đèn led), các đèn chiếu sáng sử dụng các nguồn năng lượng tái tạo, thiết bị đun nước nóng bằng năng lượng mặt trời, sử dụng năng lượng sinh khối biomass/biogas phục vụ sinh hoạt.

b) Xây dựng mô hình, phát động các cuộc thi, các chương trình thi đua "Hộ gia đình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả", "Gia đình tiết kiệm điện" tại các xã, phường trên địa bàn tỉnh, tạo phong trào đẩy mạnh sử dụng các thiết bị gia dụng hiệu suất năng lượng cao, các sản phẩm dán nhãn năng lượng trong gia đình, hạn chế sử dụng các thiết bị điện công suất lớn vào giờ cao điểm.

c) Khuyến khích lắp đặt và sử dụng hệ thống điện mặt trời mái nhà tự dùng cho nhu cầu sử dụng tại chỗ, hệ thống đun nước nóng từ năng lượng mặt trời.

9. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong sản xuất nông nghiệp

a) Vận hành, khai thác hợp lý các trạm bơm cấp, thoát nước của hệ thống thủy lợi trên địa bàn tỉnh.

b) Tổ chức các lớp tập huấn sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả để nâng cao nhận thức, năng lực cho cán bộ, công nhân viên tại các trạm bơm thủy nông.

c) Hỗ trợ kiểm toán năng lượng cho một số trạm bơm trên địa bàn tỉnh. Xây dựng thí điểm mô hình trạm bơm sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, tận dụng tối đa năng lượng tự nhiên và giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

d) Khuyến khích sản xuất, sử dụng nguồn năng lượng tại chỗ bằng sức nước, sức gió, ánh sáng mặt trời, khí sinh học, phụ phẩm nông nghiệp và các nguồn năng lượng tái tạo khác.

10. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong hoạt động giao thông vận tải

a) Tuyên truyền và thực hiện các biện pháp tiết kiệm nhiên liệu trong sản xuất, kinh doanh, sử dụng phương tiện giao thông vận tải và hoạt động kinh doanh vận tải của các tổ chức, cá nhân.

b) Tìm hiểu các phương tiện giao thông vận tải trên thế giới, trong nước để khuyến khích các đơn vị kinh doanh vận tải sử dụng các loại phương tiện tiết kiệm năng lượng, sử dụng nhiên liệu sạch như: khí gas, năng lượng mặt trời, năng lượng điện, … thay thế dần các loại phương tiện chạy xăng dầu.

c) Thực hiện các giải pháp tiết kiệm năng lượng trong công tác quy hoạch, lập dự án, thiết kế và và vận hành khai thác công trình giao thông.

d) Hướng dẫn thực hiện các quy định về định mức tiêu thụ năng lượng đối với các tổ chức, cá nhân nhập khẩu thiết bị, phương tiện vận tải; loại bỏ phương tiện vận tải quá hạn sử dụng, không đạt mức hiệu suất năng lượng tối thiểu.

đ) Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ, thiết bị thông minh, tích hợp trong quản lý, vận hành các hệ thống giao thông vận tải; mở rộng ứng dụng nhiên liệu thay thế xăng dầu. Nghiên cứu áp dụng năng lượng mặt trời trong phát triển các hệ thống tín hiệu giao thông.

11. Thực hiện các biện pháp giảm tổn thất điện năng trong điều hành cung ứng điện

a) Tranh thủ các nguồn vốn, xây dựng kế hoạch cải tạo, nâng cấp, phát triển mới lưới điện trung thế, hạ thế phù hợp quy hoạch và thực tiễn nhằm đảm bảo cung cấp điện ổn định, an toàn, giảm tổn thất điện năng trong truyền tải và phân phối

điện.

b) Áp dụng đồng bộ các giải pháp trong quản lý kinh doanh, kỹ thuật, vận hành hệ thống điện để giảm tổn thất lưới điện.

c) Tuyên truyền, vận động người dân, doanh nghiệp sử dụng điện tiết kiệm; hướng dẫn khách hàng sử dụng điện theo biểu đồ phụ tải tối ưu để hệ thống điện vận hành đạt hiệu quả.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí để thực hiện Kế hoạch được huy động từ các nguồn: Kinh phí ngân sách Nhà nước (ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương), nguồn kinh phí tài trợ của các tổ chức trong và ngoài nước, nguồn kinh phí đối ứng từ các doanh nghiệp và các nguồn kinh phí huy động hợp pháp khác theo quy định.

Kinh phí triển khai Kế hoạch giai đoạn 2026 - 2030 là: 41.940 triệu đồng *(Bốn mươi mốt tỷ, chín trăm bốn mươi triệu đồng),* trong đó kinh phí từ ngân sách địa phương là 11.650 triệu đồng *(Mười một tỷ, sáu trăm năm mươi triệu đồng)*, còn lại là nguồn khác.

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Nguồn kinh phí	Năm thực hiện					Tổng
		2026	2027	2028	2029	2030	
1	Kinh phí hỗ trợ từ ngân sách Trung ương	1.580	1.690	1.800	1.930	2.060	9.060
2	Kinh phí từ ngân sách tỉnh	2.030	2.170	2.320	2.480	2.650	11.650
3	Kinh phí đối ứng của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp (nguồn khác nếu có)	3.690	3.950	4.230	4.520	4.840	21.230
Tổng cộng		**7.300**	**7.810**	**8.350**	**8.930**	**9.550**	**41.940**

(Tỷ lệ tăng kinh phí hàng năm giai đoạn 2025 - 2030 ước tính là 7%)

Nguồn kinh phí này không kể nguồn vốn từ kinh phí sự nghiệp khoa học, sự nghiệp khác và vốn đầu tư xây dựng cơ bản của tỉnh (nguồn này thực hiện theo các dự án, đề tài, chương trình cụ thể do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

Là cơ quan thường trực, giúp Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2026-2030 của các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh tổ chức thực hiện Kế hoạch; chủ trì giám sát, đôn đốc, kiểm tra hoạt động triển khai, kết quả của từng cơ quan, đơn vị; Tổng hợp, báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch hàng năm, đột xuất theo yêu cầu của UBND tỉnh, Bộ Công Thương,…; Theo dõi, rà soát cơ chế, chính sách, đề xuất UBND tỉnh ban hành cho phù hợp điều kiện thực tế từng giai đoạn và nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trên địa bàn tỉnh.

Chủ trì, phối hợp với các sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Ban Quản lý khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, Công ty Điện lực Lạng Sơn và các địa phương rà soát, lập danh sách các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm hàng năm. Kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm thực hiện các quy định của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và các văn bản pháp luật liên quan.

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương liên quan kiểm tra, hướng dẫn tình hình thực hiện định mức tiêu hao năng lượng trong một số ngành công nghiệp trọng điểm đảm bảo các quy định do Bộ Công Thương ban hành.

Kiểm tra, hướng dẫn và xử lý kịp thời vi pham quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả theo thẩm quyền.

Thẩm định nội dung và dự toán Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả hàng năm trên địa bàn tỉnh.

2. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Lạng Sơn

Trực tiếp triển khai thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh hằng năm.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tế, xây dựng kế hoạch hằng năm trình Sở Công Thương thẩm định nội dung và dự toán Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Chương trình hằng năm và đột xuất theo yêu cầu của UBND tỉnh và Sở Công Thương.

3. Sở Tài chính

Hàng năm căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách, phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn vốn để thực hiện Chương trình; Hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện chương trình theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và quy định hiện hành.

Chủ trì, phối hợp với các sở: Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Xây dựngvà các cơ quan liên quan giám sát, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 27/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường kiểm soát dự án đầu tư sử dụng nhiều năng lượng, tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường.

Phối hợp với các sở quản lý chuyên ngành, hướng dẫn và tổ chức thẩm định các dự án đầu tư liên quan trên địa bàn theo quy định của Luật Đầu tư, các quy định của pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và các quy định hiện hành khác.

Thực hiện cân đối nguồn vốn đầu tư phát triển thuộc ngân sách tỉnh để hỗ trợ thực hiện dự án sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn theo quy định; kêu gọi nguồn vốn tài trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư các dự án về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

Thực hiện các nhiệm vụ khác về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả thuộc chức năng và nhiệm vụ được giao.

4. Sở Xây dựng

Phối hợp với các sở, ngành, địa phương, các tổ chức liên quan áp dụng đồng bộ các biện pháp quản lý, kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong hoạt động xây dựng, giao thông vận tải; hướng dẫn, kiểm tra áp dụng quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật đối với các chủ đầu tư, đơn vị tư vấn thiết kế, thi công thực hiện các quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các dự án, công trình xây dựng, giao thông vận tải; áp dụng các biện pháp tiết kiệm năng lượng trong quy hoạch, phát triển hệ thống giao thông vận tải tại địa phương.

Rà soát, khuyến khích, hướng dẫn áp dụng trong phát triển vật liệu xây dựng của địa phương các quy định về quy mô công suất, yêu cầu môi trường, tiêu hao năng lượng, công nghệ và thiết bị sản xuất vật liệu xây dựng được quy định tại Quyết định số 1469/QĐ-TTg ngày 22/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển vật liệu xây dựng Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.

Phối hợp với Sở Công Thương và các địa phương quản lý việc sử dụng năng lượng của các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm thuộc lĩnh vực giao thông vận tải và các doanh nghiệp vận tải có quy mô lớn trên địa bàn.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành và đơn vị liên quan trong việc xây dựng phương án đặt hàng nhiệm vụ khoa học công nghệ nhằm thúc đẩy các hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; tổ chức nghiên cứu, đánh giá, lựa chọn, nhân rộng các sáng kiến, mô hình, áp dụng các giải pháp công nghệ, tiến bộ khoa học trong lĩnh vực sử dụng năng lượng, lồng ghép vào các chương trình, đề án khoa học và công nghệ.

Phối hợp với Sở Công Thương giới thiệu, tuyên truyền các mô hình, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong lĩnh vực sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; trong hoạt động tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, thử nghiệm, đánh giá

hiệu suất năng lượng đối với thiết bị, công nghệ áp dụng trên địa bàn tỉnh, bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật và thông lệ kỹ thuật.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện Quyết định số 24/2018/QĐ-TTg ngày 18/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và lộ trình phương tiện, thiết bị sử dụng năng lượng phải loại bỏ và các tổ máy phát điện hiệu suất thấp không được xây dựng mới.

Chủ trì, phối hợp với Báo và Phát thanh truyền hình Lạng Sơn tổ chức thực hiện thông tin, truyền thông về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương xây dựng các chuyên đề, phóng sự, giới thiệu các biện pháp, mô hình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan truyền thông, báo chí địa phương tuyên truyền, vận động và quảng bá các sản phẩm, giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; Phối hợp khuyến khích, hướng dẫn áp dụng các công nghệ tiết kiệm năng lượng, công nghệ số, công nghệ thông minh trong quản lý, giám sát và tối ưu hóa sử dụng năng lượng.

6. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong lĩnh vực tài nguyên, môi trường; tăng cường quản lý, kiểm tra việc thực hiện các quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong sản xuất nông nghiệp; hỗ trợ tuyên truyền, phổ biến cho các doanh nghiệp hoạt động tài nguyên và môi trường về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; điều tra, đánh giá để sử dụng hiệu quả nguồn năng lượng sinh khối; áp dụng và phát triển việc sử dụng khí sinh học, hầm Biogas tại các hộ gia đình, khu chăn nuôi tập trung, các cơ sở chăn nuôi, chế biến,...

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan tổ chức triển khai các hoạt động ngoại khóa, phổ biến kiến thức về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, viên chức, người lao động và học sinh các cấp. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giảng dạy về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các trường học.

8. Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho các doanh nghiệp, HTX, cơ sở sản xuất kinh doanh tại các khu vực cửa khẩu, các khu chức năng trong Khu kinh tế cửa khẩu, các Khu công nghiệp (đã có quyết định thành lập) trên địa bàn tỉnh thuộc địa bàn được giao quản lý; đánh giá việc triển khai ứng dụng các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đối với các Khu công nghiệp được giao quản lý.

9. Ủy ban nhân dân các xã, phường

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tế xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả của địa phương giai đoạn 2026-2030

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả tới các cơ sở sản xuất, dịch vụ và hộ gia đình trên địa bàn quản lý; phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan triển khai có hiệu quả nội dung Chương trình; khuyến khích các mô hình sử dụng năng lượng tái tạo, đặc biệt nâng cao tỷ lệ sử dụng chất thải trong chăn nuôi, phế thải trong sản xuất công nghiệp, nông nghiệp,... cho mục đích năng lượng theo địa bàn quản lý; phối hợp với các ngành liên quan kiểm tra, xử lý đối với các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm theo đúng quy định.

Phân công cán bộ, bố trí kinh phí của địa phương để thực hiện Chương trình; định kỳ hàng năm báo cáo UBND tỉnh tình hình triển khai Chương trình (qua Sở Công Thương tổng hợp).

10. Công ty Điện lực Lạng Sơn

Xây dựng kế hoạch cung ứng điện hàng năm hợp lý nhằm cung cấp điện an toàn, ổn định, đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của người dân trên địa bàn tỉnh; xây dựng mới, cải tạo hệ thống lưới điện và các biện pháp khác nhằm giảm tổn thất điện năng; tuyên truyền, vận động, hướng dẫn khách hàng sử dụng các thiết bị điện tiết kiệm điện; phối hợp tổ chức các hoạt động hưởng ứng tiết kiệm điện hàng năm như: Giờ trái đất, Gia đình tiết kiệm điện,...

Chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương kiểm tra, rà soát, bổ sung xây dựng mới hệ thống điện nhằm cung cấp điện cho các vùng tập trung đông dân cư, vùng sâu, vùng xa do nguồn điện sử dụng chưa đáp ứng, đang còn yếu; sửa chữa, nâng cấp hệ thống lưới điện không đảm bảo kỹ thuật.

11. Các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm

Thực hiện nghiêm túc các quy định tại Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; báo cáo định kỳ tình hình triển khai thực hiện việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả với cấp quản lý, Sở Công Thương.

Xây dựng và thực hiện kế hoạch hàng năm có bố trí kinh phí về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả phù hợp với kế hoạch sản xuất, kinh doanh.

Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ, người lao động trong đơn vị về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

Hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm về lập kế hoạch và thực hiện sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giữa các đơn vị.

12. Đề nghị UBMTTQ Việt Nam tỉnh Lạng Sơn và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh

Hướng dẫn, chỉ đạo các tổ chức thành viên và tổ chức cấp dưới phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên tham gia thực hiện có hiệu quả nội dung Chương trình này.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026-2030. Trong quá trình triển khai nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có vấn đề phát sinh, các sở, ban, ngành, đơn vị và UBND các xã, phường đề xuất UBND tỉnh để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:
- Bộ Công Thương (b/c);
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh và các tổ chức CT – XH tỉnh;
- Ban TGDV Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành;
- Các cơ quan TW trên địa bàn tỉnh;
- Báo và PTTH Lạng Sơn;
- UBND các xã, phường;
- C, PCVP UBND tỉnh, TTTT;
- Lưu: VT, KTCN(HVTr).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Đinh Hữu Học